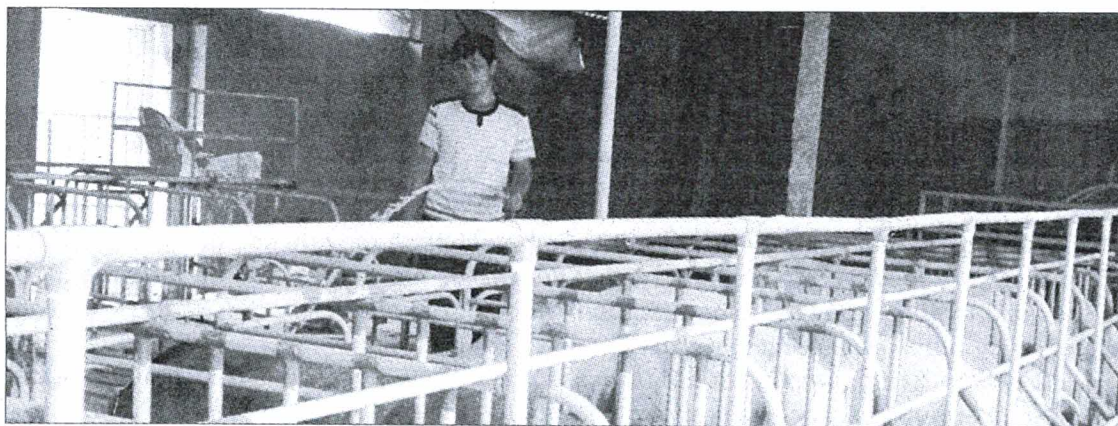


Đầu tư nhỏ, hiệu quả lớn

➤ Để xây dựng được hệ thống xử lý chất thải chăn nuôi đạt quy chuẩn đánh giá tác động môi trường có khi chủ trang trại phải đầu tư hàng tỷ đồng, trong khi nhiều hộ "ngán vốn" buộc phải cắt giảm hoặc "nợ" tiêu chí này.



Trang trại chăn nuôi của hộ anh Khuyến không còn tình trạng xả thẳng ra môi trường nhờ sự hỗ trợ xây hầm biogas của dự án các bon thấp

Việc tham gia hỗ trợ chủ trang trại xây dựng hầm biogas xử lý chất thải của dự án Hỗ trợ nông nghiệp các bon thấp (LCASP) được xem là "bà đỡ" giúp người chăn nuôi tăng hiệu quả kinh tế, bảo vệ môi trường xung quanh khu vực.

“Liên quan đến việc xử lý sản phẩm khí gas dư thừa, ông Hoan thông tin, hiện người chăn nuôi mới chỉ đốt xử lý theo quy trình chứ chưa sử dụng được cho máy phát

khá lớn nhưng do gia đình tôi chưa có nhu cầu sử dụng nên chúng tôi bắt đầu ống đốt xử lý theo hướng dẫn của cán bộ kỹ thuật của dự án”, anh Khuyến nói.

Chủ trang trại này khẳng định thêm, dự án hỗ trợ xây hầm biogas thực sự rất thiết thực. Sắp

FMP Ninh Bình được chứng nhận sản phẩm đầu vào nông nghiệp hữu cơ tại Úc

FMP Ninh Bình được cơ quan chứng nhận hữu cơ Úc chứng nhận như một sản phẩm đầu vào thích hợp cho nông nghiệp hữu cơ.

FMP Ninh Bình xuất khẩu sang thị trường Úc và Cty Fertoz Agriculture Pty Ltd là đại lý độc quyền bán sản phẩm phân lân Ninh Bình tại Úc với mã sản phẩm FertAg 0-8-0.

FMP Ninh Bình cải thiện chất lượng cây trồng - giảm chi phí đầu vào - tăng năng suất.

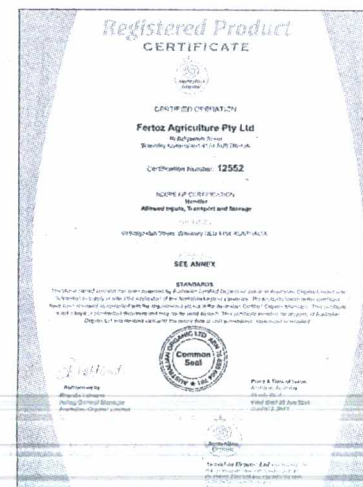
Sản phẩm FMP cung cấp các giải pháp cải thiện chất lượng đất một cách bền vững, mang lại lợi nhuận cho người tiêu dùng.

Sản phẩm FMP giúp bảo vệ môi trường vì FMP không tan trong nước và không bị rửa trôi, 95% lượng phốt pho có sẵn để cung cấp cho cây trồng.

FMP là hợp chất phốt phát canxi - magiê - silic, không phải là đá phốt phát. Sản phẩm được sản xuất ở nhiệt độ cao từ các khoáng chất tự nhiên và không có sự thay đổi về hóa học, thích hợp cho cả nông nghiệp hữu cơ và nông nghiệp thông thường. Sản

phẩm đã được chứng nhận bởi cơ quan chứng nhận hữu cơ tại Úc như là một đầu vào thích hợp trong nông nghiệp hữu cơ.

Sản phẩm FMP không chỉ cung cấp dinh dưỡng mà còn cung cấp sự điều chỉnh cho đất, đặc biệt là đất chua (axit). Sản phẩm giúp tăng pH trong đất tới mức phù hợp, cung cấp Ca, Mg, Si và P cũng như các chất dinh dưỡng và khoáng chất cho đất. FMP giàu canxi (24%), magiê (10%), silic (11%) và phốt pho (8%) cho cây trồng đồng thời sản phẩm cũng có thể thay thế vôi. PV



Cách đây hơn 4 năm về trước, trên địa bàn Hà Tĩnh nở rộ phong trào đầu tư chăn nuôi lợn quy mô lớn. Nói không ngoa, thời điểm đó trang trại mọc lên "như nấm sau mưa". Chăn nuôi phát triển đồng nghĩa môi trường bị đe dọa, không ít địa phương có số lượng trang trại lớn... đau đầu với những lá đơn, kiến nghị tại các cuộc tiếp xúc cử tri về mùi hôi thối xung quanh trang trại.

Đúng lúc này (năm 2013) dự án Hỗ trợ nông nghiệp các bon thấp bắt đầu "đổ" vào Hà Tĩnh. Dự án này hỗ trợ xây dựng hầm biogas cỡ lớn, cỡ vừa và nhỏ, nhưng đặc thù ở Hà Tĩnh chỉ phù hợp với công trình cỡ vừa và nhỏ nên việc lựa chọn trang trại, hộ chăn nuôi để thực hiện cũng được tính toán kỹ lưỡng.

Ông Nguyễn Xuân Hoan, Giám đốc dự án Hỗ trợ nông nghiệp các bon thấp Hà Tĩnh cho hay, đến thời điểm này toàn tỉnh có 4 công trình biogas cỡ vừa (dung tích trên 50m³ đến dưới 499m³) được đầu tư xây dựng. Những công trình này hỗ trợ cho trang trại chăn nuôi quy mô khoảng 300 con lợn/lúa. Sau khi bàn giao, đưa vào sử dụng đều đang phát huy hiệu quả rất tốt.

Trang trại của hộ anh Nguyễn Văn Khuyến, chi Dương Thị Hoa ở thôn Ái Quốc, xã Cẩm Duệ, huyện Cẩm Xuyên có quy mô nuôi 200 con lợn/lúa; trong đó

điện bởi khí gas chưa nhiều tạp chất, axit nên phá vỡ kết cấu máy phát điện, ngoài ra giá thành máy phát điện mini cũng khá cao nên nếu hạch toán kinh tế thì chưa thể áp dụng.

lợn nái dao động 20 - 30 con, số còn lại là lợn thương phẩm. Năm 2015 trang trại này bắt đầu đưa vào sản xuất nhưng do thiếu vốn nên hệ thống xử lý chất thải chăn nuôi vợ chồng anh để... chảy tự do.

Đầu năm 2017, trang trại được dự án hỗ trợ 10 triệu đồng, anh vay mượn thêm khoảng 50 triệu nữa xây dựng hầm biogas cỡ vừa. Sau khi hoàn thành, toàn bộ chất thải được đưa vào hầm xử lý, phần nước thải được thải ra hồ điều hòa bên cạnh, kể từ đó, môi trường trong và ngoài khuôn viên trang trại không còn mùi hôi thối nữa.

"Ngoài môi trường đảm bảo, lượng khí gas sản xuất ra cũng

tôi anh sẽ thả nuôi lúa lợn môi, đồng thời lắp đường ống sử dụng khí gas đun nấu, phục vụ sinh hoạt trong trang trại.

Đối với trang trại chăn nuôi lợn của hộ ông Tinh ở xã Cẩm Thăng, huyện Cẩm Xuyên, chất thải tạo thành khí gas đủ phục vụ đun nấu, sinh hoạt cho hơn 10 người. Trường hợp khí gas dư thừa ông Tinh cũng đốt xử lý theo hướng dẫn của cán bộ dự án, hoàn toàn không gây ô nhiễm môi trường.

Theo ông Nguyễn Xuân Hoan, việc hỗ trợ người chăn nuôi xây dựng công trình biogas là để phát huy hiệu quả bền vững không phải làm để đối phó nên mọi công đoạn đều được quản lý chặt chẽ.

"Chúng tôi khuyến khích bà con chọn công nghệ hầm xây, bởi công nghệ này vừa phù hợp điều kiện thời tiết khắc nghiệt trên địa bàn vừa tiết kiệm chi phí; tuổi thọ hầm xây cũng cao hơn hầm phủ bạt HDPE", ông Hoan nhấn mạnh.

THANH NGÀ - VĂN DÚNG

Hà Tĩnh: Đạt 86% kế hoạch

Từ năm 2013 đến nay toàn tỉnh Hà Tĩnh xây được 4.900 công trình biogas trên kế hoạch 5.700 công trình (tính đến tháng 6/2019) với tổng nguồn vốn giải ngân 23 tỷ đồng.

Như vậy sau hơn 4 năm triển khai, dự án đã hỗ trợ người dân xây lắp đạt 86% kế hoạch tổng thể dự án. BQL của tỉnh đang làm hồ sơ xin ý kiến BQL dự án Trung ương xây dựng thêm 9 công trình vừa. **PV**

CHUYÊN MỤC CÓ SỰ PHỐI HỢP CỦA BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN
HỖ TRỢ NÔNG NGHIỆP CÁC BON THẤP TRUNG ƯƠNG

Hiệu quả nuôi gà an toàn sinh học

Nhằm giúp nông dân tiếp cận khoa học kỹ thuật, nâng cao thu nhập, Trung tâm Khuyến nông Nghệ An phối hợp với Trạm Khuyến nông huyện Quế Phong xây dựng thành công mô hình chăn nuôi gà sinh sản an toàn sinh học.

Mô hình cung cấp giống gà Ai Cập 15 ngày tuổi cho 6 hộ ở xã Nậm Giải, quy mô 250 con/hộ. Trước khi đưa gà vào nuôi, bà con được tập huấn về kỹ thuật làm chuồng, xây dựng hệ thống xử lý phân, nước thải, kỹ thuật vệ sinh phòng bệnh. Trước và trong khi nuôi, chuồng nuôi được sát trùng bằng benkocid, máng ăn máng uống luôn sạch sẽ, xung quanh khu vực nuôi quét dọn sạch sẽ và rắc vôi bột.

Mô hình thực hiện theo phương thức bán chăn thả, ngày thả, đêm nhốt lại, khoanh vùng khu vực nuôi, không nuôi chung với bất cứ đối tượng khác.

Trong quá trình nuôi, các hộ được hướng dẫn sử dụng chế phẩm sinh học, làm giảm thiểu ô nhiễm môi trường, tăng sức đề kháng cho vật nuôi. Ngoài thức ăn hỗn hợp được hỗ trợ, chủ hộ cũng tận dụng thức ăn sẵn có (ngô, lúa, đậu tằm...) bổ sung thêm.

Tuy nhiên, trong thời gian nuôi, gặp thời tiết khắc nghiệt, nắng nóng kéo dài, gà giống mới chưa thích nghi được với điều kiện khí hậu vùng nên mắc một số bệnh như cầu trùng, ho hen... và được điều trị kịp thời.

Sau 10 tháng nuôi, trọng lượng gà đạt bình quân 1,6kg/con (phương pháp cũ đạt 1,2kg/con). Tỷ lệ nuôi sống đạt 93%, cao hơn phương pháp nuôi truyền thống (chỉ đạt 70 - 75%). Tỷ lệ mái đẻ cao 98%, tỷ lệ ấp nở cao 81%.

Tại thời điểm tổng kết mô hình đã cho thu nhập vượt trội so với cách nuôi truyền thống. Tổng chi 163.025.000 đồng/250 con, tổng thu 198.600.000 đồng/232 con (gồm thu từ bán trứng, bán gà con, giá trị con gà mẹ sau 1 năm kể từ nghiệm thu, khấu hao máy ấp), thu lãi 35.575.000 đồng/232 con, trong khi nuôi đại trà chỉ được 17.472.000 đồng/200 con.

Mô hình không chỉ nâng cao thu nhập cho người dân, cung cấp sản phẩm (trứng, thịt, con giống...) an toàn cho người tiêu dùng, không gây ô nhiễm, mà còn tạo điều kiện cho nông dân giao lưu, học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm để cùng nhau làm giàu.

Sau khi kết thúc mô hình, các hộ đã chủ động cung cấp con giống cho bà con trong vùng, góp phần xóa đói giảm nghèo bền vững.

NGUYỄN THỊ THU